

Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ

M, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Trung T**, sinh năm 1975.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Bùi Thị M**, sinh năm 1975.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 8, thôn Y, xã S, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trung T và chị Bùi Thị M.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Trung T và chị Bùi Thị M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 59, ngày 05/6/2007 của Ủy ban nhân xã S, huyện M, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp cho Bùi Thị M và Trần Trung T không còn giá trị pháp lý.

*2.2. Về con chung:*

Anh Trần Trung T và chị Bùi Thị M xác nhận có hai con chung là Trần Hương G, sinh ngày 20/3/2008 và Trần Hồng Y, sinh ngày 18/12/2010. Anh Trần Trung T và chị Bùi Thị M thỏa thuận giao hai con chung Trần Hương G và Trần Hồng Y cho chị Bùi Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc khi có thay đổi khác.

Chị Bùi Thị M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Trần Trung T cho đến khi có yêu cầu mới.

Anh Trần Trung T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

*2.3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung:* Các đương sự đều xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.4. Về án phí:* Anh Trần Trung T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002718 ngày 26/3/2020.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Đức Hiệp**